

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **70 /2018/DS - ST**
Ngày: 28-9-2018
V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín
dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Thanh Minh
2. Ông Lâm Ngọc Trao

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Liên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử công khai vụ án thụ lý số 139/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2018/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2018/QĐST-DS ngày 31/8/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên ngân hàng V (V).

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 09 Đ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G. Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Giang: Ông Lê Hiền T. Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý – trung tâm thu hồi nợ - công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (V) (theo văn bản ủy quyền số 50/UQ-VH.18 ngày 18/4/2018).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thảo: Anh Hà Văn T, sinh năm 1993.

Địa chỉ thường trú: Thôn L, N, B, Thanh Hóa.

Địa chỉ liên lạc: Số 48 N, phường Đ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.
(Theo văn bản ủy quyền số 6818/UQTA-VH.18 ngày 19/4/2018)

2. *Bị đơn:* Ông Dương Chí H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số nhà 1193 ấp 2, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Ông Hà Văn T có mặt; ông Dương Chí H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 4 năm 2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V trình bày:

Ngày 21/01/2017, ông Dương Chí H có ký hợp đồng tín dụng số 20170123-0006766 với công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V để vay số tiền 21.100.000 đồng, lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng là 5%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 24 tháng. Khi vay ông H không thế chấp tài sản. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông H có nghĩa vụ thanh toán cho công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V tổng số tiền nợ gốc và lãi là 37.407.501 đồng (bao gồm nợ gốc là 21,100,000 đồng và lãi là 16,307,501 đồng) trong vòng 24 tháng, trong 23 tháng đầu mỗi tháng ông H phải trả số tiền là 1.530.000 đồng (nợ gốc và lãi); tháng cuối cùng phải trả 2.217.501 đồng (nợ gốc và lãi). Cụ thể số tiền nợ gốc và lãi phải thanh toán hàng tháng sẽ căn cứ vào bảng kế hoạch trả nợ. Ngày 01/3/2017 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V giải ngân cho ông H số tiền vay nói trên, nghĩa vụ trả nợ của ông H bắt đầu từ ngày 01/3/2017.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã thanh toán cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V 02 lần với tổng số tiền là 3.060.000 đồng, trong đó gồm 724.013 đồng nợ gốc và 2.335.987 đồng nợ lãi. Từ ngày 24/3/2017 đến nay, ông Dương Chí H không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào nữa.

Do đó, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V yêu cầu ông Dương Chí H có trách nhiệm thanh toán cho công ty tổng số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 20170123-0006766 ngày 21/01/2017 là 34.347.501 đồng (Ba mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn không trăm năm mươi một đồng), trong đó bao gồm:

- Nợ gốc là 20.387.987 đồng (hai mươi triệu ba trăm tám mươi bảy

ngàn chín trăm tám mươi bảy đồng).

- Nợ lãi là 13.959.514 đồng (mười ba triệu chín trăm năm mươi chín ngàn năm trăm mười bốn đồng).

Tiền lãi tiếp tục được tính từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi ông H thanh toán xong nợ gốc.

Trong quá trình tố tụng, Tòa án nhân dân huyện N đã tổng đạt hợp lệ cho các văn bản tố tụng cho ông Dương Chí H nhưng ông H không đến Tòa án tham gia tố tụng và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến và giao nộp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến của ông H trong hồ sơ vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai tham dự phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Các thủ tục tố tụng, hành vi tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án. Nguyên đơn chấp hành đúng, đầy đủ các quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V khởi yêu cầu ông Dương Chí H thanh toán số tiền vay theo hợp đồng tín dụng nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn – ông Dương Chí H cư trú tại xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn – ông Dương Chí H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông H vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điều điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt ông Dương Chí H.

[3] Về nội dung khởi kiện: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Ngày 21/01/2017, ông Dương Chí H có ký hợp đồng tín dụng số 20170123-0006766 với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V để vay số tiền 21.100.000 đồng, lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng là 5%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 24 tháng. Khi vay ông H không thể chấp tài sản. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông H có nghĩa vụ thanh toán cho công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V tổng số tiền nợ gốc và lãi là 37.407.501 đồng (bao gồm nợ gốc là 21,100,000 đồng và lãi là 16,307,501 đồng) trong vòng 24 tháng, trong 23 tháng đầu mỗi tháng ông H phải trả số tiền là 1.530.000 đồng (nợ gốc và lãi); tháng cuối cùng phải trả 2.217.501 đồng (nợ gốc và lãi). Cụ thể số tiền nợ gốc và lãi phải thanh toán hàng tháng sẽ căn cứ vào bảng kế hoạch trả nợ. Ngày 01/3/2017 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V giải ngân cho ông H số tiền vay nói trên, nghĩa vụ trả nợ của ông H bắt đầu từ ngày 01/3/2017.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã nhận đủ số tiền 21.100.000 đồng và đã thanh toán cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V 02 lần với tổng số tiền là 3.060.000 đồng, trong đó gồm 724.013 đồng nợ gốc và 2.335.987 đồng nợ lãi. Từ ngày 24/3/2017 đến nay, ông Dương Chí H không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào nữa dù phía nguyên đơn đã có nhiều biện pháp nhắc nhở, đôn đốc trả nợ. Như vậy, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán quy định tại khoản 3 Điều IV của Hợp đồng tín dụng ký kết giữa hai bên và vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 nên việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông H thanh toán tổng số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 20170123-0006766 ngày 21/01/2017 là 34.347.501 đồng (Ba mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn không trăm năm mươi một đồng), trong đó bao gồm: Nợ gốc là 20.387.987 đồng (hai mươi triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng) và nợ lãi là 13.959.514 đồng (mười ba triệu chín trăm năm mươi chín nghìn năm trăm mười bốn đồng) là có cơ sở chấp nhận.

[4] Đối với nghĩa vụ chậm thi hành án tiền vay do tổ chức tín dụng cho vay, áp dụng Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ.CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao để tính lãi chậm trả.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn – ông Dương Chí H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tính trên nghĩa vụ phải thực hiện là $34.347.501 \text{ đồng} \times 5\% = 1.717.375 \text{ đồng}$.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 264; Điều 266; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 466 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 3, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ.CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn – Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V với bị đơn – ông Dương Chí H về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Xử buộc ông Dương Chí H phải thanh toán cho công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V tổng số tiền nợ gốc và lãi là 34.347.501 đồng (ba mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm lẻ một đồng) theo hợp đồng tín dụng số 20170123-0006766 ngày 21/01/2017. Trong đó bao gồm:

- Nợ gốc là 20.387.987 đồng (hai mươi triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng).

- Nợ lãi là 13.959.514 đồng (mười ba triệu chín trăm năm mươi chín nghìn năm trăm mười bốn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Dương Chí H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tính dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

2. Về án phí:

Ông Dương Chí H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.717.375 đồng (một triệu bảy trăm mười bảy nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng).

Hoàn trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 859.000 đồng (tám trăm năm mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu số 003805 ngày 06/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đồng Nai.

3. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Dương Chí H được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Trang